

AASCS

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN & KIỂM TOÁN PHÍA NAM
SOUTHERN AUDITING AND ACCOUNTING FINANCIAL CONSULTING SERVICES COMPANY LIMITED (AASCS)

CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

*Báo cáo soát xét về Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2024
kết thúc vào ngày 30/06/2024*

29 Vo Thi Sau Street, District 1, Ho Chi Minh City
Tel: (028) 3820 5944 - (028) 3820 5947 • Fax: (028) 3820 5942
Email: info@aascs.com.vn Website: www.aascs.com.vn



MỤC LỤC

NỘI DUNG	TRANG
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	03 - 04
BÁO CÁO SOÁT XÉT ĐỘC LẬP	05
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC SOÁT XÉT	
- Bảng cân đối kế toán hợp nhất	06 - 07
- Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất	08
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	09
- Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất	10 - 31

3050
CỔ
T
HỊCH
CHỈ
VÀ KI
PH
1-7

280
CỔ
CỔ
SP
3A
-7.1

CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Spiral Galaxy (sau đây gọi là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2024 kết thúc vào ngày 30 tháng 06 năm 2024 đã được soát xét.

Công ty Cổ phần Spiral Galaxy được thành lập theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số: 2801130959; cấp ngày 13 tháng 04 năm 2009; Đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 04 tháng 09 năm 2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp.

Lĩnh vực kinh doanh và ngành nghề của Công ty

Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; Lắp đặt hệ thống điện; Bảo dưỡng xe ô tô và xe có động cơ khác; Sản xuất xi măng, vôi, thạch cao; Casting và hoàn thiện đá; Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Chuẩn bị mặt bằng; Khai thác quặng kim loại không chứa sắt;

Xây dựng công trình các loại; Kinh doanh bất động sản; Dịch vụ lưu trú, dịch vụ ăn uống, đại lý du lịch; Hoạt động thể thao, vui chơi giải trí; Bán buôn đồ dùng gia đình; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt trong xây dựng; Hoạt động thiết kế chuyên dụng-chi tiết; Hoạt động trang trí nội, ngoại thất.

Các ngành nghề khác theo quy định của Pháp luật.

Hình thức sở hữu vốn:

Vốn điều lệ theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là: **168.150.000.000 VND.**

Vốn góp của các cổ đông đến ngày 30/06/2024: **168.150.000.000 VND.**

Hội đồng quản trị Công ty gồm:

Ông: Phạm Đức Thắng	Chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm ngày 18/05/2021)
Ông: Nguyễn Trường Sơn	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 18/05/2021)
Ông: Nguyễn Chí Tân	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 18/05/2021)
Bà: Lê Minh Hà	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 10/09/2024) (Bãi nhiệm ngày 19/11/2024)
Bà: Nguyễn Hoài An	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 10/09/2024) (Bãi nhiệm ngày 19/11/2024)

Ban Tổng Giám đốc Công ty gồm:

Ông: Nguyễn Chí Tân	Tổng Giám đốc (Bãi nhiệm ngày 19/08/2024)
Ông: Nguyễn Trường Sơn	Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 19/08/2024)

Ban kiểm soát độc Công ty gồm:

Bà: Vũ Thị Châm	Trưởng ban (Bãi nhiệm ngày 10/09/2024)
Bà: Lê Thị Quế	Thành viên (Bãi nhiệm ngày 10/09/2024)
Ông: Phạm Xuân Thắng	Thành viên (Bãi nhiệm ngày 10/09/2024)
Bà: Trương Hoàng Ngọc Phương	Trưởng ban (Bổ nhiệm ngày 10/09/2024)
Bà: Cù Thị Thanh Huyền	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 10/09/2024)
Bà: Nguyễn Như Quỳnh	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 10/09/2024)

CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Kế toán trưởng: Bà: Nguyễn Thị Hương (Thôi giữ chức KTT từ ngày 19/08/2024)
Ông: Ngô An Quốc - Kế toán trưởng (Bổ nhiệm ngày 19/11/2024)

Các sự kiện sau ngày kết thúc kỳ kế toán 6 tháng đầu năm 2024

Sau ngày kết thúc kỳ kế toán ngày 30/06/2024 Công ty mới thực hiện Đại hội đồng Cổ đông thành công, Công ty có thực hiện Bãi nhiệm và Bổ nhiệm bổ sung các chức danh quản lý, Biểu quyết phê duyệt và Công bố thông tin kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2024 và lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024.

Sau niên độ Công ty đang bị áp dụng các chế tài theo các quyết định của Cơ quan quản lý về lĩnh vực chứng khoán gồm: Quyết định số 1075/QĐ-SGDHN ngày 07/10/2024 V/v duy trì diện bị cảnh báo, Quyết định số 1076/QĐ-SGDHN ngày 07/10/2024 V/v duy trì diện bị kiểm soát, Quyết định số 1161/QĐ-SGDHN ngày 28/10/2024 V/v Chuyển sang diện bị hạn chế giao dịch, Quyết định số 1162/QĐ-SGDHN ngày 28/10/2024 V/v Duy trì diện bị kiểm soát.

Ngoài ra, không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày kết thúc kỳ kế toán 30/06/2024 đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2024.

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán Phía Nam (AASCS) đã được chỉ định thực hiện Soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính hợp nhất cho Công ty.

Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2024. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở thực hiện đầy đủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam, không có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất này;
- Việc lập các báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng, các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, và được ghi chép một cách phù hợp tại bất kỳ thời điểm nào và bảo đảm rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 30 tháng 06 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh cho cùng kỳ, phù hợp với chuẩn mực, chế độ Kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Lập, ngày 09 tháng 12 năm 2024

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Hương

Số: 791./BCSX/TC/2024/AASCS

**BÁO CÁO SOÁT XÉT
THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ****Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Spiral Galaxy**

Chúng tôi đã soát xét báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ kèm theo của Công ty Cổ phần Spiral Galaxy “Công ty”, được lập ngày 09 tháng 12 năm 2024, từ trang 06 đến trang 31, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 30/06/2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập, trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ dựa trên kết quả soát xét của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện

Công việc soát xét thông tin tài chính giữa niên độ bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, và thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Kết luận của Kiểm toán viên

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của đơn vị tại ngày 30/06/2024, và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của đơn vị cho kỳ kế toán 6 tháng năm 2024 kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09. tháng 12 năm 2024
Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán
và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)

Phó Tổng Giám Đốc



LÊ VĂN THẮNG

Giấy CNĐKHNKT số: 0974-2023-142-1

29 Vo Thi Sau Street, District 1, Ho Chi Minh City

Tel: (028) 3820 5944 - (028) 3820 5947 - Fax: (028) 3820 5942


Email: info@aascs.com.vn Website: www.aascs.com.vn

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 30 tháng 06 năm 2024

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		161.208.518.951	167.199.311.329
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.01	106.794.596	419.385.211
1	Tiền	111		106.794.596	419.385.211
2	Các khoản tương đương tiền	112		-	-
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130		149.778.581.405	155.391.538.180
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.02	12.983.443.988	13.409.753.988
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.03	77.853.351.000	77.833.911.000
5	Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.04	58.806.760.961	64.017.311.564
6	Phải thu ngắn hạn khác	136	V.05	238.936.456	484.627.628
7	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi (*)	137	V.06	(103.911.000)	(354.066.000)
8	Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV.	Hàng tồn kho	140	V.07	11.150.483.528	11.150.483.528
1	Hàng tồn kho	141		21.192.110.618	21.192.110.618
2	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		(10.041.627.090)	(10.041.627.090)
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150	V.08	172.659.422	237.904.410
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	151		17.056.510	81.458.907
2	Thuế GTGT được khấu trừ	152		136.629.127	137.471.718
3	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		18.973.785	18.973.785
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	200		81.126.353.314	84.879.666.329
II.	Tài sản cố định	220		-	-
1	Tài sản cố định hữu hình	221	V.09	-	-
-	- Nguyên giá	222		13.766.170.000	13.766.170.000
-	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(13.766.170.000)	(13.766.170.000)
3	Tài sản cố định vô hình	227	V.10	-	-
-	- Nguyên giá	228		200.000.000	200.000.000
-	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(200.000.000)	(200.000.000)
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	240		28.900.000.000	28.900.000.000
1	Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.12	28.900.000.000	28.900.000.000
IV.	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	V.11	43.085.655.894	43.085.655.894
1	Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3	Đầu tư góp vốn vào công ty khác	253		70.197.400.000	70.197.400.000
4	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn (*)	254		(27.111.744.106)	(27.111.744.106)
5	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
V.	Tài sản dài hạn khác	260	V.13	9.140.697.420	12.894.010.435
1	Chi phí trả trước dài hạn	261		9.140.697.420	12.894.010.435
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		270		242.334.872.265	252.078.977.658


 CÔNG TY CỔ PHẦN
 SPIRAL GALAXY
 CHỨC VỤ TÀI CHÍNH KẾ TOÁN
 T. P.

CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
C	NỢ PHẢI TRẢ	300		128.143.399.876	133.619.782.617
I.	Nợ ngắn hạn	310		128.143.399.876	133.619.782.617
1	Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.14	4.388.432.664	10.084.851.909
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.15	122.184.163.890	122.164.723.890
3	Thuế và các khoản phải nộp cho nhà nước	313	V.18	345.600.636	386.315.764
4	Phải trả người lao động	314		810.736.567	698.713.067
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	-	42.962.963
9	Các khoản phải trả ngắn hạn khác	319	V.17	264.079.102	91.828.007
12	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		150.387.017	150.387.017
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		114.191.472.389	118.459.195.041
I.	Vốn chủ sở hữu	410		114.191.472.389	118.459.195.041
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.19	168.150.000.000	168.150.000.000
	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		168.150.000.000	168.150.000.000
8	Quỹ đầu tư phát triển	418	V.19	451.161.049	451.161.049
11	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.19	(65.428.285.863)	(61.512.718.851)
	- LNST CPP lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(61.512.718.851)	(18.733.400.629)
	- LNST CPP kỳ này	421b		(3.915.567.012)	(42.779.318.222)
12	Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		-	-
13	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	V.20	11.018.597.203	11.370.752.843
II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		440		242.334.872.265	252.078.977.658

Kế toán trưởng



Ngô An Quốc

Lập, ngày 09 tháng 12 năm 2024

Tổng Giám Đốc



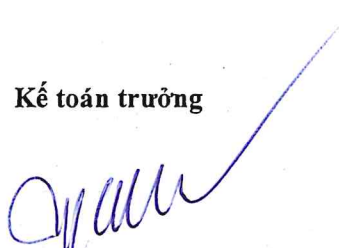

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

6 tháng đầu năm 2024

Đơn vị tính: VND

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	6 tháng đầu năm 2024	6 tháng đầu năm 2023
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.01	278.790.228	1.634.278.239
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	02		18.181.818	
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		260.608.410	1.634.278.239
4	Giá vốn hàng bán	11	VI.02	248.592.502	1.431.421.333
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		12.015.908	202.856.906
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.03	155.127.176	266.905.589
7	Chi phí tài chính	22		-	
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23			
8	Phần lãi hoặc lỗ trong Công ty Liên doanh, liên kết	24		-	
9	Chi phí bán hàng	25	VI.04	101.583.842	244.334.832
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.05	4.333.211.896	4.834.622.402
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(4.267.652.654)	(4.609.194.739)
12	Thu nhập khác	31	VI.06	2	
13	Chi phí khác	32	VI.07	70.000	345.913
14	Lợi nhuận khác	40		(69.998)	(345.913)
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(4.267.722.652)	(4.609.540.652)
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		-	
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(4.267.722.652)	(4.609.540.652)
19	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	61		(3.915.567.012)	(4.159.289.361)
20	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		(352.155.641)	(450.251.291)
21	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.09	(233)	(247)

Kế toán trưởng


Ngô An Quốc

Lập, ngày 09 tháng 12 năm 2024

Tổng Giám Đốc




Trương Tấn Sĩ

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

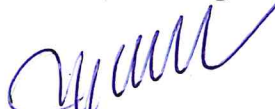
6 tháng đầu năm 2024

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Mã số	6 tháng đầu năm 2024	6 tháng đầu năm 2023
I	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG SXKD			
1	Lợi nhuận trước thuế	01	(4.267.722.652)	(4.609.540.652)
2	Điều chỉnh cho các khoản			
-	Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		
-	Các khoản dự phòng	03	(250.155.000)	
-	Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		
-	Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(155.127.176)	(266.905.589)
-	Chi phí lãi vay	06		
-	Các khoản điều chỉnh khác	07		
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	(4.673.004.828)	(4.876.446.241)
-	Tăng, giảm các khoản phải thu	09	653.403.763	256.142.546
-	Tăng, giảm hàng tồn kho	10	-	1.306.105.500
-	Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kê lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	(5.476.382.741)	(1.374.769.878)
-	Tăng, giảm chi phí trả trước	12	3.817.715.412	3.716.319.378
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(5.678.268.394)	(972.648.295)
II	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
4	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	5.210.550.603	530.085.808
7	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	155.127.176	266.905.589
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	5.365.677.779	796.991.397
III	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	-	-
IV	LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG KỲ (20+30+40)	50	(312.590.615)	(175.656.898)
1	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	419.385.211	229.377.946
	Ảnh hưởng của tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		
2	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (50+60+61)	70	106.794.596	53.721.048

Lập, ngày 09 tháng 12 năm 2024

Kế toán trưởng


Ngô An Quốc

Tổng Giám Đốc




BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho báo cáo 6 tháng đầu năm 2024

I. Đặc điểm hoạt động của Công ty

1- Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Spiral Galaxy được thành lập theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số: 2801130959; cấp ngày 13 tháng 04 năm 2009; Đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 04 tháng 09 năm 2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp.

2- Lĩnh vực kinh doanh của Công ty: Khai thác, Sản xuất, Thương mại và Xây dựng.

3- Ngành nghề kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; Lắp đặt hệ thống điện; Bảo dưỡng xe ô tô và xe có động cơ khác; Sản xuất xi măng, vôi, thạch cao; Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá; Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Chuẩn bị mặt bằng; Khai thác quặng kim loại không chứa sắt;

Xây dựng công trình các loại; Kinh doanh bất động sản; Dịch vụ lưu trú, dịch vụ ăn uống, đại lý du lịch; Hoạt động thể thao, vui chơi giải trí; Bán buôn đồ dùng gia đình; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt trong xây dựng; Hoạt động thiết kế chuyên dụng-chi tiết; Hoạt động trang trí nội, ngoại thất.

Các ngành nghề khác theo quy định của Pháp luật.

4- Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường: 12 tháng.

5- Đặc điểm hoạt động của Công ty trong kỳ có ảnh hưởng đến BCTC

Trong năm 2023 và 6 tháng đầu năm 2024 Công ty đang thực hiện kế hoạch việc sắp xếp, tổ chức lại hoạt động Công ty (bao gồm cả việc đánh giá lại giá trị hàng tồn kho, Công nợ, đầu tư thêm các lĩnh vực kinh doanh mới) đã làm cho kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024 của Công ty chưa đạt kết quả theo kế hoạch của Hội đồng quản trị.

Ngoài các nội dung nêu trên, không còn có các thay đổi nào làm ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính.

6- Cấu trúc của Công ty

Công ty có một văn phòng, một địa điểm kinh doanh và hai Công ty con.

7- Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên báo cáo tài chính

Các thông tin so sánh đã được kiểm tra, phân loại phù hợp với số liệu cuối kỳ.

II. Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

1. Kỳ kế toán của Công ty: bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là: đồng Việt Nam (VND).

III. Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

1- Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng chế độ kế toán Việt Nam được quy định tại thông tư số 200/2014/TT/BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính, các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài Chính ban hành và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thực hiện kèm theo.

2- Tuyên bố việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

3- Các căn cứ pháp lý làm cơ sở để hợp nhất báo cáo

- Chuẩn mực kế toán số 07 - Đầu tư vào Công ty Liên kết;
- Chuẩn mực kế toán số 08 - Thông tin về các khoản góp vốn liên doanh;
- Chuẩn mực kế toán số 11 - Hợp nhất kinh doanh;
- Chuẩn mực kế toán số 25 - Báo cáo tài chính hợp nhất và các khoản đầu tư vào Công ty con;
- Thông tư 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn phương pháp lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

IV. Các chính sách, nguyên tắc kế toán áp dụng

1- Nguyên tắc ghi nhận tiền và các khoản tương đương tiền

- Nguyên tắc xác định các khoản tiền mặt, tiền gửi ngân hàng

Là chỉ tiêu phản ánh toàn bộ số tiền hiện có của Công ty tại thời điểm báo cáo, gồm: Tiền mặt tại quỹ của Công ty, tiền gửi Ngân hàng không kỳ hạn và tiền đang chuyển.

- Nguyên tắc xác định các khoản tương đương tiền

Là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

2- Nguyên tắc ghi nhận các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào đơn vị khác gồm các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết và các khoản đầu tư góp vốn khác với mục đích nắm giữ lâu dài.

Dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính

Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh: Là dự phòng phân giá trị bị tổn thất có thể xảy ra do giảm giá các loại chứng khoán Công ty đang nắm giữ vì mục đích kinh doanh;

Dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác: Là khoản dự phòng tổn thất do các Doanh nghiệp nhận vốn góp đầu tư (công ty con, công ty liên doanh, liên kết, doanh nghiệp khác) bị lỗ dẫn đến nhà đầu tư có khả năng mất vốn hoặc khoản dự phòng do suy giảm giá trị các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết, doanh nghiệp khác.

Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu.

Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của bên được đầu tư.

3- Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải thu

Nguyên tắc ghi nhận: Bao gồm các khoản phải thu khách hàng, khoản trả trước cho người bán, phải thu nội bộ và các khoản thu khác tại thời điểm báo cáo.

Việc phân loại các khoản phải thu được thực hiện theo nguyên tắc:

CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

- **Phải thu khách hàng:** các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua như bán hàng, cung cấp dịch vụ, thanh lý/ nhượng bán tài sản, tiền bán hàng xuất khẩu của bên giao ủy thác thông qua bên nhận ủy thác;
- **Phải thu khác:** các khoản phải thu không có tính chất thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Phân loại các khoản phải thu khi lập báo cáo tài chính theo nguyên tắc như sau:

- Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán dưới 1 năm được phân loại là ngắn hạn;
- Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán trên 1 năm được phân loại là dài hạn.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi

Các khoản nợ phải thu khó đòi được trích lập dự phòng phải thu khó đòi khi lập báo cáo tài chính. Việc trích lập hoặc hoàn nhập khoản dự phòng này được thực hiện ở thời điểm lập báo cáo tài chính và được ghi nhận vào chi phí quản lý trong kỳ.

4- Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho

- Nguyên tắc đánh giá hàng tồn kho

Hàng tồn kho được tính theo giá gốc. Trường hợp giá trị thuần có thể thực hiện được thấp hơn giá gốc thì phải tính theo giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

- Phương pháp xác định giá trị hàng tồn kho cuối kỳ

Công ty tính giá trị hàng tồn kho theo phương pháp: bình quân gia quyền.

- Phương pháp hạch toán hàng tồn kho

Công ty áp dụng phương pháp kiểm kê định kỳ để hạch toán hàng tồn kho.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho: Dự phòng giảm giá hàng tồn kho là giá trị ước tính phần tổn thất do vật tư, hàng hóa bị giảm giá, hư hỏng, mất trong hoạt động kinh doanh.

5- Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao tài sản cố định (TSCĐ)

- Nguyên tắc ghi nhận TSCĐ hữu hình, vô hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại của tài sản cố định. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào điều kiện hoạt động như dự định. Những chi phí mua sắm, cải tiến và tân trang được chuyển hoá thành tài sản cố định, còn những chi phí bảo trì sửa chữa được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh. Khi tài sản được bán hay thanh lý, nguyên giá và hao mòn lũy kế được khoá sổ và bất kỳ các khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh tuân thủ theo qui định tại Thông tư 45/2013/TT -BTC của Bộ Tài Chính.

- Phương pháp khấu hao TSCĐ hữu hình, vô hình

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng để trừ dần nguyên giá tài sản cố định cho thời gian hữu dụng ước tính. Tỷ lệ khấu hao được áp dụng để trừ dần nguyên giá tài sản cố định cho thời gian ước tính như sau:

Loại tài sản

- Nhà cửa vật kiến trúc
- Máy móc, thiết bị
- Phương tiện vận tải

Thời gian khấu hao

- Hết khấu hao
- Hết khấu hao
- Hết khấu hao

CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Thiết bị văn phòng
- Tài sản cố định vô hình

Hết khấu hao
Hết khấu hao

6- Nguyên tắc ghi nhận chi phí trả trước

Các loại chi phí trả trước nếu chỉ liên quan đến kỳ báo cáo hiện tại thì được ghi nhận vào chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ.

Các chi phí sau đây đã phát sinh trong năm tài chính nhưng được hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh nhiều năm:

- Chi phí thành lập;
- Chi phí trước hoạt động, chi phí chuẩn bị sản xuất;
- Chi phí chuyển địa điểm, chi phí tổ chức lại doanh nghiệp;
- Chi phí chạy thử có tải, sản xuất thử phát sinh lớn;
- Công cụ, dụng cụ xuất dùng có giá trị lớn;
- Chi phí sửa chữa lớn phát sinh một lần quá lớn.

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh từng kỳ được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý.

Phân loại:

- *Chi phí trả trước ngắn hạn:* Là số tiền Công ty đã trả trước để được cung cấp hàng hóa, dịch vụ trong khoản thời gian không quá 12 tháng hoặc 1 chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường kể từ thời điểm trả trước.
- *Chi phí trả trước dài hạn:* Là số tiền Công ty đã trả trước để được cung cấp hàng hóa, dịch vụ có thời hạn trên 12 tháng hoặc hơn 1 chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường kể từ thời điểm trả trước; lợi thế thương mại và lợi thế kinh doanh còn chưa phân bổ vào chi phí tại thời điểm báo cáo.

7- Nguyên tắc ghi nhận các khoản nợ phải trả

Nguyên tắc ghi nhận: Bao gồm các khoản phải trả người bán, người mua trả tiền trước, phải trả nội bộ, phải trả khác và các khoản vay tại thời điểm lập báo cáo.

Việc phân loại các khoản phải trả được thực hiện theo nguyên tắc:

- *Phải trả người bán:* là các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác;
- *Phải trả khác:* các khoản phải trả không có tính chất thương mại, không liên quan đến giao dịch mua bán, cung cấp hàng hóa, dịch vụ.

Phân loại các khoản phải trả khi lập báo cáo tài chính theo nguyên tắc như sau:

- Có thời hạn thanh toán dưới 1 năm được phân loại là nợ ngắn hạn;
- Có thời hạn thanh toán trên 1 năm được phân loại là nợ dài hạn.

8- Nguyên tắc ghi nhận vay và nợ phải trả thuê tài chính

Công ty hạch toán chi tiết và theo dõi từng đối tượng cho vay, cho nợ, từng kế ước vay nợ và từng loại tài sản vay nợ. Trường hợp vay, nợ bằng ngoại tệ, kế toán phải theo dõi chi tiết nguyên tệ.

Phân loại các khoản vay và nợ phải trả thuê tài chính:

CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Các khoản có thời gian trả nợ hơn 12 tháng kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính, kế toán trình bày là vay và nợ thuê tài chính dài hạn.
- Các khoản đến hạn trả trong vòng 12 tháng tiếp theo kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính, kế toán trình bày là vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn.

9- Nguyên tắc ghi nhận chi phí đi vay

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến các khoản vay được ghi nhận vào chi phí tài chính trong kỳ, trừ trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang được tính vào giá trị tài đó (được vốn hóa) khi có đủ các điều kiện quy định trong chuẩn mực kế toán "Chi phí đi vay".

10- Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Là số vốn thực góp của chủ sở hữu.
- Lợi nhuận chưa phân phối:** Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của công ty sau khi cộng (+) hoặc trừ (-) các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.
- Các quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu:** Công ty trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty theo Đề nghị của Hội đồng quản trị và được đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
- Nguyên tắc ghi nhận chênh lệch tỷ giá**

d.1 Đối với tiền và các khoản tương đương tiền có gốc ngoại tệ (nếu có)

Tiền mặt tại thời điểm lập báo cáo, Công ty đánh giá lại số dư ngoại tệ theo nguyên tắc: Tỷ giá giao dịch thực tế áp dụng khi đánh giá lại số dư tiền mặt bằng ngoại tệ là tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch (do Công ty tự lựa chọn).

Tiền gửi ngân hàng tại thời điểm lập báo cáo tài chính, Công ty đánh giá lại số dư ngoại tệ theo nguyên tắc: Tỷ giá giao dịch thực tế áp dụng khi đánh giá lại số dư tiền gửi ngân hàng bằng ngoại tệ là tỷ giá mua ngoại tệ của chính ngân hàng thương mại nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ tại thời điểm lập báo cáo tài chính. Trường hợp Công ty có nhiều tài khoản ngoại tệ ở nhiều ngân hàng khác nhau và tỷ giá mua của các ngân hàng không có sự chênh lệch đáng kể thì có thể lựa chọn tỷ giá mua của một trong các ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ làm căn cứ đánh giá lại.

d.2 Đối với các khoản nợ phải thu (nếu có)

Các khoản nợ phải thu có gốc ngoại tệ, tại thời điểm lập Báo cáo tài chính Công ty thực hiện đánh giá theo tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán. Trường hợp Công ty có nhiều các khoản phải thu và giao dịch tại nhiều ngân hàng thì được chủ động lựa chọn tỷ giá mua của một trong những ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch.

d.3 Đối với các khoản nợ phải trả (nếu có)

Các khoản nợ phải trả có gốc ngoại tệ, tại thời điểm lập Báo cáo tài chính Công ty đánh giá lại số dư của các khoản nợ phải trả có gốc ngoại tệ theo tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch.

11- Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu và các khoản thu nhập khác

Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận đồng thời thoả mãn các điều kiện sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hoá đã chuyển giao cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hoá như người sở hữu hàng hoá hoặc quyền kiểm soát hàng hoá;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Công ty xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp việc cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày lập bảng cân đối kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thoả mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Công ty xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập bảng cân đối kế toán;
- Công ty xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi đồng thời thoả mãn 2 điều kiện:

- Công ty có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

Thu nhập khác

Các khoản thu nhập khác ngoài hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty: nhượng bán, thanh lý TSCĐ, tiền phạt do khách hàng vi phạm hợp đồng, tiền bồi thường của bên thứ ba để bù đắp cho tài sản tổn thất, khoản thu từ nợ khó đòi đã xử lý xóa sổ; nợ phải trả không xác định được chủ, thu nhập từ quà, biếu, tặng bằng tiền, hiện vật,

12- Nguyên tắc ghi nhận giá vốn hàng bán

- Trị giá vốn của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đã bán trong kỳ;
- Số trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho (chênh lệch giữa số dự phòng giảm giá hàng tồn kho phải lập năm nay lớn hơn số dự phòng đã lập năm trước chưa sử dụng hết).

13- Nguyên tắc ghi nhận chi phí tài chính

Các khoản chi phí được ghi nhận vào chi phí tài chính gồm:

- Chi phí hoặc các khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính;
- Chi phí cho vay và đi vay vốn;
- Các khoản lỗ do thay đổi tỷ giá hối đoái của các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến ngoại tệ.

Các khoản trên được ghi nhận theo tổng số phát sinh trong kỳ, không bù trừ với doanh thu hoạt động tài chính.

14- Nguyên tắc ghi nhận chi phí bán hàng

Các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ, bao gồm các chi phí chào hàng, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo sản phẩm, hoa hồng bán hàng, chi phí bảo hành sản phẩm, hàng hoá (trừ hoạt động xây lắp), chi phí bảo quản, đóng gói, vận chuyển, ...

501172
CÔNG TY
TNHH
H VU TU
HÍNH KẾ
KIỂM T
PHÍA NAI
- T.P HỒ

80133095
CÔNG TY
CỔ PHẦN
SPIRAL
GALAXY
QUẬN 3 - T.P HỒ

CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

15- Nguyên tắc ghi nhận chi phí quản lý

Các chi phí quản lý chung chỉ được ghi nhận vào chi phí quản lý gồm các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp,...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên quản lý; chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho quản lý; tiền thuê đất, thuế môn bài; khoản lập dự phòng phải thu khó đòi; dịch vụ mua ngoài (điện, nước, điện thoại, fax, bảo hiểm tài sản, cháy nổ...); chi phí bằng tiền khác (tiếp khách, hội nghị khách hàng...).

16- Chi phí khác

Phản ánh những khoản chi phí phát sinh do các sự kiện hay các nghiệp vụ riêng biệt với hoạt động thông thường của các doanh nghiệp.

17- Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Việc áp dụng được thực hiện theo chuẩn mực kế toán số 26 và thông tư số 161/2007/TT-BTC ngày 31/12/2007 của Bộ Tài Chính.

18- Báo cáo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Việc áp dụng được thực hiện theo chuẩn mực kế toán số 28 và thông tư số 20/2006/TT-BTC ngày 20/03/2006 của Bộ Tài Chính.

19- Công cụ tài chính

Căn cứ thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 18/05/2015 của Bộ Tài chính, trước khi chuẩn mực kế toán về công cụ tài chính và các văn bản hướng dẫn được ban hành, Ban Tổng Giám đốc Công ty không trình bày và thuyết minh về công cụ tài chính theo thông tư số 210/2009/TT-BTC trong báo cáo của Công ty.

20- Nguyên tắc ghi nhận chi phí thuế TNDN

Chi phí thuế TNDN hiện hành là số thuế TNDN phải nộp được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế TNDN hiện hành.

Chi phí thuế TNDN hoãn lại là số thuế TNDN sẽ phải nộp trong tương lai phát sinh từ việc:

- Ghi nhận thuế thu nhập hoãn lại phải trả trong năm;
- Hoàn nhập tài sản thuế thu nhập hoãn lại đã được ghi nhận từ các năm trước.

21- Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty sau khi trích lập quỹ khen thưởng và phúc lợi cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho lãi ghi nhận trong kỳ của trái phiếu chuyển đổi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm và số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

22- Nguyên tắc và phương pháp lập báo cáo tài chính hợp nhất

a. Nguyên tắc chung

Công ty mẹ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất phải hợp nhất Báo cáo tài chính riêng của mình và của tất cả các công ty con ở trong nước và ngoài nước do công ty mẹ kiểm soát trực tiếp hoặc gián

b. Phương pháp hợp nhất báo cáo

1. Hợp cộng các chỉ tiêu trong Bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của công ty mẹ và các công ty con.
2. Loại trừ toàn bộ giá trị ghi sổ khoản đầu tư của công ty mẹ trong từng công ty con, phần tài sản thuần của công ty mẹ nắm giữ trong vốn chủ sở hữu của công ty con và ghi nhận lợi thế thương mại hoặc lãi từ giao dịch mua giá rẻ (nếu có).
3. Phân bổ lợi thế thương mại (nếu có).
4. Tách lợi ích cổ đông không kiểm soát.
5. Loại trừ toàn bộ các giao dịch nội bộ với nhau.



CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

V. Thông tin bổ sung cho các khoản mục trình bày trong bảng cân đối kế toán

01- TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN	Số cuối kỳ	Số đầu năm
- Tiền mặt	5.956.839	8.463.418
- Tiền gửi ngân hàng bằng VND	100.837.757	410.921.793
Cộng	106.794.596	419.385.211
02- PHẢI THU KHÁCH HÀNG NGẮN HẠN	Số cuối kỳ	Số đầu năm
- Công ty TNHH Hải Sơn (Tại Công ty con)	8.695.337.000	8.695.337.000
- Công ty TNHH MTV TM&DV DL Trần Hoàng Quân (Tại Công ty con)	4.146.987.522	4.146.987.522
- Các khách hàng khác	141.119.466	567.429.466
Cộng	12.983.443.988	13.409.753.988
03- TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN	Số cuối kỳ	Số đầu năm
- Công ty Cp Tập đoàn Kỹ nghệ gỗ Trường Thành - Tại Công ty con (*)	77.700.000.000	77.700.000.000
- Các khách hàng khác	153.351.000	133.911.000
Cộng	77.853.351.000	77.833.911.000
04- PHẢI THU VỀ CHO VAY NGẮN HẠN	Số cuối kỳ	Số đầu năm
- Nguyễn Hoàng Anh (a)		2.000.000.000
- Trần Xuân Trường (b)	800.000.000	3.500.000.000
- Nguyễn Đức Chi - Tại Công ty con (c)	58.006.760.961	58.517.311.564
Cộng	58.806.760.961	64.017.311.564

(*) Đây là khoản trả trước cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành theo hợp đồng Số 05/HĐHT/LUUX-TTF về việc Cung cấp và Lắp đặt Nội thất khối tháp B&C Của Dự án SUNBAY PARK HOTEL & RESORT.

- (a) Đây là khoản Công ty cho cá nhân vay được thực hiện theo hợp đồng vay ngày 05 tháng 10 năm 2023, hợp đồng được ký kết giữa ông Nguyễn Hoàng Anh và Công ty Cổ phần Spiral Galaxy, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 7,5%/năm tính từ ngày ký hợp đồng.
- (b) Đây là khoản Công ty cho cá nhân vay được thực hiện theo hợp đồng vay ngày 15 tháng 10 năm 2023 và hợp đồng vay ngày 17 tháng 12 năm 2023, hợp đồng được ký kết giữa ông Trần Xuân Trường và Công ty Cổ phần Spiral Galaxy, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 7,5%/năm tính từ ngày ký hợp đồng.
- (c) Đây là khoản Công ty cho vay được thực hiện theo hợp đồng số 01/HĐVT/LUUX-NĐC ngày 14/03/2022 và hợp đồng số 01-01062022/HTĐT/LUUX-NĐC ngày 31/05/2022:
- Thời hạn vay 12 tháng;
 - Lãi suất: 12% / năm.

Phụ lục hợp đồng vay số 01-01062022/HTDT/LUUX-NDC ngày 31/05/2022.

CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

05- PHẢI THU KHÁC NGẮN HẠN	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Số dự phòng	Giá trị	Số dự phòng
- Nguyễn Hoàng Anh			97.733.638	
- Trần Xuân Trường	21.372.376		169.329.910	
- Công ty CP Trang trí nội thất AND (Tại Công ty con)	18.836.080		18.836.080	
- Tạm ứng cá nhân - Tại Công ty con	19.000.000		19.000.000	
- Ký quỹ, ký cược - Tại Công ty con	179.728.000		179.728.000	
Cộng	238.936.456	-	484.627.628	-

06- NỢ XẤU ĐÃ TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Số dự phòng	Giá trị	Số dự phòng
Công ty TNHH Xuất Nhập khẩu và Thương mại Điện tử Tín Phát			500.310.000	(250.155.000)
Công ty CP Chứng Khoán Đại Dương	70.011.000	(70.011.000)	70.011.000	(70.011.000)
Công ty Cp Đầu tư và TM TNT	33.900.000	(33.900.000)	33.900.000	(33.900.000)
Cộng	103.911.000	(103.911.000)	604.221.000	(354.066.000)

07- HÀNG TỒN KHO	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
- Hàng hóa	5.541.627.090	(5.541.627.090)	5.541.627.090	(5.541.627.090)
- Hàng hóa (Tại Công ty con)	15.000.000.000	(4.500.000.000)	15.000.000.000	(4.500.000.000)
- Chi phí SX KDDD (Tại Công ty con)	650.483.528		650.483.528	
Cộng	21.192.110.618	(10.041.627.090)	21.192.110.618	(10.041.627.090)

08- TÀI SẢN NGẮN HẠN KHÁC	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
- Công cụ, dụng cụ chờ phân bổ			17.056.510	81.458.907
- Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ			136.629.127	137.471.718
- Thuế còn phải thu (thuế nộp thừa)			18.973.785	18.973.785
Cộng			172.659.422	237.904.410

CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

09- TẶNG, GIÁM TÀI SẢN CÓ ĐỊNH HỮU HÌNH

Chỉ tiêu	Nhà cửa - Vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị dụng cụ quản lý	Tổng cộng
I. Nguyên giá	7.947.188.000	4.920.899.091	698.342.000	199.740.909	13.766.170.000
1. Số dư đầu năm	-	-	-	-	-
2. Số tăng trong kỳ	-	-	-	-	-
- <i>Mua sắm mới</i>	-	-	-	-	-
- <i>Tặng do đầu tư XD/CB hoàn thành</i>	-	-	-	-	-
3. Số giảm trong kỳ	-	-	-	-	-
- <i>Giảm do thanh lý</i>	-	-	-	-	-
4. Số dư cuối kỳ	7.947.188.000	4.920.899.091	698.342.000	199.740.909	13.766.170.000
II. Giá trị hao mòn lũy kế	7.947.188.000	4.920.899.091	698.342.000	199.740.909	13.766.170.000
1. Số dư đầu năm	-	-	-	-	-
2. Số tăng trong kỳ	-	-	-	-	-
- <i>Khấu hao trong kỳ</i>	-	-	-	-	-
3. Số giảm trong kỳ	-	-	-	-	-
- <i>Giảm do thanh lý</i>	-	-	-	-	-
4. Số dư cuối kỳ	7.947.188.000	4.920.899.091	698.342.000	199.740.909	13.766.170.000
III. Giá trị còn lại của TSCĐ HH	-	-	-	-	-
1. Tại ngày đầu năm	-	-	-	-	-
2. Tại ngày cuối kỳ	-	-	-	-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

10- TĂNG, GIẢM TÀI SẢN CÓ ĐỊNH VÔ HÌNH

Chỉ tiêu	Quyền khai thác mỏ đá	Tổng cộng
I. Nguyên giá		
1. Số dư đầu năm	200.000.000	200.000.000
2. Số tăng trong kỳ	-	-
- <i>Mua sắm mới</i>	-	-
3. Số giảm trong kỳ	-	-
- <i>Giảm do thanh lý</i>	-	-
4. Số dư cuối kỳ	200.000.000	200.000.000
II. Giá trị hao mòn lũy kế		
1. Số dư đầu năm	200.000.000	200.000.000
2. Số tăng trong kỳ	-	-
- <i>Khấu hao trong kỳ</i>	-	-
3. Số giảm trong kỳ	-	-
- <i>Giảm do thanh lý</i>	-	-
4. Số dư cuối kỳ	200.000.000	200.000.000
III. Giá trị còn lại của TSCĐ VH		
1. Tại ngày đầu năm	-	-
2. Tại ngày cuối kỳ	-	-

28013306
CÔNG TY
CỔ PHẦN
SPIRAL
GALAXY
TP HỒ CHÍ MINH

011729
CÔNG TY
TNHH
H VU TUV
HINH KET
KIEM TO
PHIA NAM
TP HỒ CHÍ MINH

CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

11- CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN

Đầu tư vào Công ty khác	Số cuối kỳ		Số đầu năm				
	Tên đơn vị	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Số dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Số dự phòng
Công ty CP Cam Ranh Riviera Resort		70.197.400.000	(27.111.744.106)		70.197.400.000		(27.111.744.106)
(*)							
Cộng		70.197.400.000	-	(27.111.744.106)	70.197.400.000	-	(27.111.744.106)
(*)							

Khoản đầu tư vào đơn vị khác của Công ty được thực hiện theo Biên bản họp Hội đồng quản trị số 24.06/2021/SPI/BB-HĐQT ngày 24/06/2021 và Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 24.06/2021/SPI/NQ-HĐQT ngày 24/06/2021 về việc đầu tư mua cổ phần của Công ty CP Cam Ranh Riviera Resort.

Hợp đồng chuyển nhượng Cổ phần số 03/2021/HĐCNCP-RIVIERA ngày 28/06/2021, số lượng cổ phần Công ty mua là: 5.399.800 cổ phần.



CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

12- CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỜ DANG

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Chi phí dự án trồng rừng tại Yên Bái (*)	28.900.000.000	28.900.000.000
Cộng	28.900.000.000	28.900.000.000

(*) Đây là chi phí dự án đầu tư phát triển trồng măng tre Diêm trúc tại huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái theo giấy chứng nhận đầu tư số 16102100024 được Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái cấp ngày 30/06/2015. Đến nay dự án đang ở giai đoạn đầu tư dở dang chưa hoàn thành, nên số liệu này vẫn được hạch toán và theo dõi trên chỉ tiêu chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại báo cáo tài chính của Công ty con;

Theo các Biên bản họp Đại hội đồng thường niên của các năm trước cũng đã Công bố thông tin về kế hoạch thoái vốn đầu tư tại Công ty con là Công ty TNHH MTV Môi trường Quốc Bảo, trong đó có khoản chi phí dở dang này do Công ty con là chủ Đầu tư.

13- CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC DÀI HẠN

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
- Chi phí trả trước dài hạn (Sửa chữa Văn phòng)		153.313.015
- Lợi thế thương mại (*)	9.140.697.420	12.740.697.420
Cộng	9.140.697.420	12.894.010.435

(*) Đây là Khoản giá trị lợi thế thương mại được ghi nhận và hạch toán từ năm 2013, 2014 do việc hoán đổi cổ phiếu để đầu tư vào Công ty con (Hiện là "Công ty TNHH MTV Môi Trường Quốc Bảo"). Giá trị phân bổ vào chi phí Công ty thực hiện theo giá trị ghi sổ ban đầu tương ứng với số năm được phân bổ theo quy định.

14- PHẢI TRẢ CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
- Công ty TNHH Nông sản Bình Định	1.876.000.000	1.876.000.000	7.286.000.000	7.286.000.000
- Công ty CP Kiến trúc PI	98.600.000	98.600.000	98.600.000	98.600.000
- Công ty Cổ phần nhà Hoà Bình		-	187.846.322	187.846.322
- Công ty TNHH Nam Phúc Điền	1.125.653.286	1.125.653.286	1.125.653.286	1.125.653.286
- Các khách hàng khác	1.288.179.378	1.288.179.378	1.386.752.301	1.386.752.301
Cộng	4.388.432.664	4.388.432.664	10.084.851.909	10.084.851.909

15- NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Sunbay Ninh Thuận - Tại Công ty con (*)	122.164.723.890	122.164.723.890
Nguyễn Quang Hưng	19.440.000	
Cộng	122.184.163.890	122.164.723.890

(*) Khoản trả trước của Công ty Cổ phần SUNBAY Ninh Thuận thực hiện theo hợp đồng Số 0103.BC/HĐTCNT/SBNGT-LUUX về việc Cung cấp và Lắp đặt Nội thất tòa nhà B, tòa nhà C Của Dự án SUNBAY PARK HOTEL & RESORT.

16- CHI PHÍ PHẢI TRẢ

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Trích trước các khoản phát sinh theo hợp đồng		42.962.963
Cộng	-	42.962.963

CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

17- PHẢI TRẢ PHẢI NỢP NGẮN HẠN

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Bảo hiểm xã hội	44.582.391	57.729.772
Kinh phí công đoàn	8.114.476	17.120.649
Bảo hiểm y tế	7.183.548	10.558.791
Bảo hiểm thất nghiệp	3.997.688	6.217.796
Nguyễn Hoài An	200.000.000	
Phải trả khác	200.999	200.999
Cộng	264.079.102	91.828.007

(Phần trang trắng bên dưới là chủ định để trống, xem tiếp trang sau)

CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

18- THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP, PHẢI THU NHÀ NƯỚC NHÀ NƯỚC

Đơn vị tính: VND

	Số đầu năm		Phát sinh trong kỳ		Số cuối kỳ	
	Phải thu	Phải nộp	Phải nộp	Đã nộp	Phải thu	Phải nộp
Thuế GTGT đầu ra phải nộp	-	70.876.100			-	70.876.100
- Thuế GTGT (Công ty con)	2.280	-			2.280	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	18.971.505	-			18.971.505	-
- Thuế TNDN (Công ty con)	-	236.971.997			-	236.971.997
Thuế thu nhập cá nhân						
- Công ty mẹ	-	-	1.800.000		-	1.800.000
- Công ty con	-	78.467.667	35.623.788	78.138.916	-	35.952.539
Thuế khác (Thuế môn bài)	-	-	6.000.000	6.000.000	-	-
Cộng	18.973.785	386.315.764	43.423.788	84.138.916	18.973.785	345.600.636

Ghi chú:

- Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế, do đó số thuế trình bày trên báo cáo tài chính có thể sẽ bị thay đổi theo Quyết định của Cơ quan thuế khi thực hiện việc quyết toán thuế.



CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

19- VỐN CHỦ SỞ HỮU

a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp	Quý đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	Cộng
A	1	2	3	4	5
Số dư đầu năm trước (01/01/2023)	168.150.000.000	451.161.049	(18.733.400.629)	13.410.117.315	163.277.877.735
Tăng vốn trong kỳ trước			(4.609.540.652)		(4.609.540.652)
Lãi / (lỗ) trong kỳ trước			450.251.291	(450.251.291)	-
Tăng khác					-
Tăng/(giảm) do hợp nhất báo cáo					-
Giảm vốn trong kỳ trước					-
Giảm khác					-
Số dư cuối kỳ trước (30/06/2023)	168.150.000.000	451.161.049	(22.892.689.990)	12.959.866.024	158.668.337.083

Số dư đầu năm nay (01/01/2024)	168.150.000.000	451.161.049	(61.512.718.851)	11.370.752.843	118.459.195.041
Tăng vốn trong kỳ này			(4.267.722.652)		(4.267.722.652)
Lãi / (lỗ) trong kỳ này			352.155.640	(352.155.640)	-
Tăng khác					-
Tăng/(giảm) do hợp nhất báo cáo					-
Giảm vốn trong kỳ này					-
Giảm khác					-
Số dư cuối kỳ này (30/06/2024)	168.150.000.000	451.161.049	(65.428.285.863)	11.018.597.203	114.191.472.389

CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

b. Chi tiết vốn đầu tư chủ sở hữu

- Vốn góp của các cổ đông

Số cuối kỳ	Số đầu năm
168.150.000.000	168.150.000.000

Cộng vốn đầu tư của chủ sở hữu

168.150.000.000	168.150.000.000
------------------------	------------------------

c. Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối lợi nhuận, chia cổ tức

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu

+ Vốn góp đầu năm

+ Vốn góp tăng trong kỳ

+ Vốn góp giảm trong kỳ

+ Vốn góp cuối kỳ

- Cổ tức, lợi nhuận đã chia

Kỳ này	Kỳ trước
168.150.000.000	168.150.000.000
168.150.000.000	168.150.000.000

d. Cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành
- Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng
 - + Cổ phiếu phổ thông
 - + Cổ phiếu ưu đãi
- Số lượng cổ phiếu mua lại
 - + Cổ phiếu phổ thông
 - + Cổ phiếu ưu đãi
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành
 - + Cổ phiếu phổ thông
 - + Cổ phiếu ưu đãi

Kỳ này	Kỳ trước
16.815.000	16.815.000
16.815.000	16.815.000
16.815.000	16.815.000
-	-
16.815.000	16.815.000
16.815.000	16.815.000

* Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 đ/cp (Mười ngàn đồng / cổ phiếu).

đ. Cổ tức

- Cổ tức đã công bố sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm
 - + Cổ tức đã công bố trên cổ phiếu phổ thông
 - + Cổ tức đã công bố trên cổ phiếu ưu đãi
- Cổ tức của cổ phiếu ưu đãi lũy kế chưa được ghi nhận

Kỳ này	Kỳ trước
--------	----------

Ghi chú: Đại hội đồng cổ đông của Công ty chưa công bố.

CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

e. Các quỹ của doanh nghiệp

- Quỹ đầu tư phát triển

Số cuối kỳ**Số đầu năm**

451.161.049

451.161.049

20- LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐỒNG KHÔNG KIỂM SOÁT

- Phần vốn của CĐ không kiểm soát tại Công ty con

- Giá trị tài sản thuần của cổ đông không kiểm soát

Số cuối kỳ**Số đầu năm**

13.500.000.000

13.500.000.000

(2.481.402.797)

(2.129.247.157)

Cộng**11.018.597.203****11.370.752.843****21- CÁC KHOẢN MỤC NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của TS không hủy ngang

Tài sản nhận giữ hộ

Ngoại tệ các loại

Nợ khó đòi đã xử lý

Số cuối kỳ**Số đầu năm**

Ghi chú: Công ty không có tài sản ngoài bảng

VI- Thông tin bổ sung cho các khoản mục trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh**01- DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CCDV**

- Doanh thu bán hàng và dịch vụ

**6 tháng đầu
năm 2024****6 tháng đầu
năm 2023**

278.790.228

1.634.278.239

Cộng**278.790.228****1.634.278.239****02- GIÁ VỐN HÀNG BÁN**

- Giá vốn hàng bán và dịch vụ

**6 tháng đầu
năm 2024****6 tháng đầu
năm 2023**

248.592.502

1.431.421.333

Cộng**248.592.502****1.431.421.333****03- DOANH THU TÀI CHÍNH**

- Lãi tiền gửi ngân hàng

- Lãi tiền cho vay cá nhân

**6 tháng đầu
năm 2024****6 tháng đầu
năm 2023**

56.546

162.630

155.070.630

266.742.959

Cộng**155.127.176****266.905.589**

CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

04- CHI PHÍ BÁN HÀNG	6 tháng đầu năm 2024	6 tháng đầu năm 2023
- Chi phí nhân viên bán hàng	99.825.000	233.052.272
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.758.842	11.282.560
Cộng	101.583.842	244.334.832
05- CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP	6 tháng đầu năm 2024	6 tháng đầu năm 2023
- Chi phí nhân viên quản lý	752.153.870	666.184.247
- Chi phí đồ dùng văn phòng	108.484.230	356.113.051
- Thuế, phí, lệ phí	9.000.000	11.781.123
- Chi phí phân bổ	3.600.000.000	3.600.000.000
- Dự phòng nợ phải thu khó đòi	(250.155.000)	
- Các chi phí khác	113.728.796	200.543.981
Cộng	4.333.211.896	4.834.622.402
06- THU NHẬP KHÁC	6 tháng đầu năm 2024	6 tháng đầu năm 2023
- Thu nhập khác	2	
Cộng	2	
07- CHI PHÍ KHÁC	6 tháng đầu năm 2024	6 tháng đầu năm 2023
- Các khoản chi phí khác	70.000	345.913
Cộng	70.000	345.913
08- CHI PHÍ SẢN XUẤT THEO YẾU TỐ	6 tháng đầu năm 2024	6 tháng đầu năm 2023
Chi phí nguyên liệu vật liệu, dụng cụ văn phòng		1.431.421.333
Chi phí nhân công	851.978.870	899.236.519
Chi phí phân bổ	3.600.000.000	3.600.000.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	478.564.370	576.720.715
Cộng	4.930.543.240	6.507.378.567

CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

09- LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

	6 tháng đầu năm 2024	6 tháng đầu năm 2023
- Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(3.915.567.012)	(4.159.289.361)
- Lợi nhuận dùng trích vào quỹ khen thưởng, phúc lợi		
- Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ	16.815.000	16.815.000
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(233)	(247)

VII- NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

01- Thông tin về các bên liên quan

a/ Bên liên quan là các thành viên quản lý

Bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

Các giao dịch với các bên có liên quan là Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.

Họ tên	Chức vụ	Nội dung	Số tiền
Nguyễn Chí Tân	Tổng Giám đốc	Tiền lương	Không phát sinh
Nguyễn Thị Hương	Kế toán trưởng	Tiền lương	Không phát sinh

Các khoản chi cho Ban lãnh đạo Công ty đã được thông qua tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Tuy nhiên, trong kỳ 6 tháng đầu năm 2024 chưa phát sinh việc chi trả.

b/ Bên liên quan là pháp nhân

Bên liên quan	Mối quan hệ	Tỷ lệ
Công ty CP Cam Ranh Riviera Resort	Đầu tư khác	8,85%

Các giao dịch về mua bán hàng hóa với các bên có liên quan trong kỳ: Không có

02- Thông tin về Báo cáo bộ phận

Công ty không trình bày báo cáo bộ phận vì không thỏa mãn một trong các điều kiện theo lĩnh vực kinh doanh hay theo vị trí địa lý theo quy định tại Thông tư 20/2006/TT-BTC ngày 20/03/2006 của Bộ Tài chính V/v hướng dẫn thực hiện 06 chuẩn mực kế toán ban hành theo Quyết định số 12/2005/QĐ-BTC ngày 15/02/2005 của Bộ Tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Tầng 8, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

04- Các sự kiện sau ngày kết thúc kỳ kế toán 6 tháng đầu năm 2024

Sau ngày kết thúc kỳ kế toán ngày 30/06/2024 Công ty mới thực hiện Đại hội đồng Cổ đông thành công Công ty có thực hiện Bãi nhiệm và Bổ nhiệm bổ sung các chức danh quản lý, Biểu quyết phê duyệt và Công bố thông tin kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2024 và lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024.

Sau niên độ Công ty đang bị áp dụng các chế tài theo các quyết định của Cơ quan quản lý về lĩnh vực chứng khoán gồm: Quyết định số 1075/QĐ-SGDHN ngày 07/10/2024 V/v duy trì diện bị cảnh báo, Quyết định số 1076/QĐ-SGDHN ngày 07/10/2024 V/v duy trì diện bị kiểm soát, Quyết định số 1161/QĐ-SGDHN ngày 28/10/2024 V/v Chuyển sang diện bị hạn chế giao dịch, Quyết định số 1162/QĐ-SGDHN ngày 28/10/2024 V/v Duy trì diện bị kiểm soát.

03- Thông tin về hoạt động liên tục

Đại Hội đồng cổ đông và Ban lãnh đạo cam kết rằng Công ty đang thực hiện cơ cấu Tổ chức và sắp xếp kế hoạch kinh doanh, Công ty sẽ hoạt động liên tục và sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh bình thường trong tương lai, doanh nghiệp không có ý định cũng như không có bất kỳ các Quyết định của các Cơ quan quản lý nào buộc phải ngừng hoạt động hoặc phải thu hẹp đáng kể quy mô hoạt động của mình tại thời điểm lập Báo cáo tài chính.

04- Số liệu so sánh

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo soát xét và Báo cáo tài chính năm 2023 đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) Soát xét và kiểm toán.

Kế toán trưởng


Ngô An Quốc

Lập, ngày 09 tháng 12 năm 2024

Tổng Giám Đốc




Nguyễn Trường Sơn

